

Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 06 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thu T; địa chỉ: Ấp NT1B, xã NN A, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh Dương Tấn P; địa chỉ: Ấp NT1B, xã NNA, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thu T và anh Dương Tấn P. Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2013, ngày 28/01/2013 của Ủy nhân dân xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp cho chị T và anh P không còn giá trị kể từ ngày 07 tháng 5 năm 2021.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung là Dương Hoàng Bảo Y (nữ) sinh ngày 21/10/2013 và cháu Dương Thị Ngọc M (nữ) sinh ngày 19/7/2015. Sau khi ly hôn, chị T và anh P thỏa thuận thống nhất để chị Thảo nuôi hai con chung. Chị Lý Thu T không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lý Thu T tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng

án phí chi T đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008879 ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, chi T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- UBND xã Nhơn Nghĩa A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Chúc Linh